

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày: 06-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Lê Phong;

2/ Bà Nguyễn Thị Viết Sáu;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Tô Thị B, sinh năm: 1974 tại Bình Thuận; Nơi thường trú: Khu phố D, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện tại: Khu phố F, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Tô Văn C (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết); Chồng: Trần Thái B1 (đã ly hôn), sinh năm 1976; Hiện chung sống với Lương Ngọc V, sinh năm 1992 (chưa đăng ký kết hôn); Con: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 22/12/2023, Tô Thị B chở con đi học thì gặp đối tượng tên Q (chưa rõ nhân thân), Q hỏi B: “có làm đồ không”(tức bán ma túy cho Q để kiếm lời) thì B đồng ý rồi Q hẹn B đến đường L, thuộc khu phố F, phường P, thành phố P để lấy ma túy. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, B đến chỗ hẹn gặp Q, Q đưa B 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, bên trong có chứa 20 tép H, Q nói với B “20 tép Heroin có giá 1.800.000 đồng, bán mỗi tép 100.000 đồng thì B được lợi 10.000 đồng/tép”. B lấy 20 tép Heroin vào trong túi quần bên phải rồi đi về nhà của B ở khu phố F, phường P, thành phố P. Lúc này, 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) đến nhà B và nói với B “Quéo nói em lên đây gặp chị lấy 02 con” thì B lấy 02 tép ma túy từ trong túi quần bên phải của B ra rồi đưa cho nam thanh niên này, nam thanh niên đưa cho B 200.000 đồng. Nhận tiền xong, B đi đến gặp Q ở đường L thuộc khu phố F, phường P, thành phố P đưa Quéo 200.000 đồng, Q đưa lại cho B 20.000 đồng tiền công, B cầm tiền cất vào túi áo khoác B đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 22/12/2023, B đi bộ đón con đi học về, khi đi đến khu vực trước ngôi nhà bỏ hoang trong hẻm A đường L (thuộc khu phố F, phường P, thành phố P) thì gặp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P phối hợp với Công an phường P đang tuần tra. Thấy B có dấu hiệu nghi vấn, lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải của B đang mặc 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (07x11)cm; 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống hút nhựa đều chứa chất rắn, nghi là ma túy, 20.000 đồng trong túi áo khoác của B đang mặc. Lực lượng Công an đưa B cùng tang vật về trụ sở Công an phường P làm việc. Tại đây, B khai nhận hành vi phạm tội như trên (Bút lục số 35, 36; 56–64; 72 – 75).

Vật chứng của vụ án: (Bút lục 39) Thu giữ trong túi quần bên phải Tô Thị B đang mặc: 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước (07 x 11)cm. Bên trong gói nylon có chứa 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02)cm, gồm: 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương; 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 03 đoạn ống hút nhựa màu cam; 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Bên trong mỗi đoạn ống hút nhựa đều chứa chất rắn (được niêm phong và ký hiệu M khi giám định). Thu giữ trong túi áo khoác của Tô Thị B đang mặc 20.000 đồng. B khai đây là số tiền công mà Q cho bầy khi bán 2 tép ma túy cho nam thanh niên không rõ nhân thân.

Tại Bản kết luận giám định số 1496/KL-KTHS ngày 30/12/2023 của Phòng K – Công an tỉnh B kết luận: “Mẫu M có khối lượng 0,6537 gam là H”

Xử lý vật chứng: 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (07 x 11)cm; 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02)cm, gồm: 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương; 03 đoạn ống hút nhựa

màu đỏ; 03 đoạn ống hút nhựa màu cam; 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đều đã cắt lấy mẫu và 0,5613 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1496 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B; 20.000 đồng tiền thu lợi từ việc bán ma túy của B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý. Quá trình điều tra xác định đối tượng tên Q mà B khai là người đưa ma túy cho B bán là Lê Trung A, sinh năm 1992, trú tại khu phố F, phường P, thành phố P. Tuy nhiên Lê Trung A không thừa nhận đưa ma túy cho B bán như lời khai của B.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Tô Thị B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội về hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng tù đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (07 x 11)cm; 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02)cm, gồm: 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương; 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 03 đoạn ống hút nhựa màu cam; 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đều đã cắt lấy mẫu và 0,5613 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1496 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 20.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà Nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 88 ngày 06/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết .

Tại phiên tòa bị cáo Tô Thị B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với lời luận tội của kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ trở thành công dân tốt, tuân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo B có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, bị cáo biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân của bị cáo: nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Lê Trung A, ngoài lời khai của B thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc A là người đưa ma túy cho B bán nên không đủ căn cứ xử lý đối với A.

Đối tượng đã mua ma túy vào ngày 22/12/2023 của B, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (07 x 11)cm; 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02)cm, gồm: 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương; 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 03 đoạn ống hút nhựa màu cam; 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đều đã cắt lấy mẫu và 0,5613 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1496 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 20.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà Nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 88 ngày 06 tháng 02 năm 2024. Của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết .

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Tô Thị B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Xử phạt:** Tô Thị B 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

T1: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là vật cầm lưu hành gồm: 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (07 x 11)cm; 18 đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn khoảng (01 x 02)cm, gồm: 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương; 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 03 đoạn ống hút nhựa màu cam; 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng; 02 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đều đã cắt lấy mẫu và 0,5613 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1496 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 20.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà Nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 88 ngày 06/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết .

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Thị B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/03/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Ngọc Dũng